TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1-VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 93/2026/QĐST-DS	*Vĩnh Long, ngày 03 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 376/2025/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H;**

Địa chỉ: Số B B N, phường S, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Đ - Chức vụ: Tổng Giám đốc

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H là: Công ty TNHH T1

(Theo hợp đồng mua bán nợ số 0530.12/2025/HĐMBN/HDB-VB ngày 26/12/2025)

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đỗ H - Chức vụ: Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển Thành phố H

(Theo hợp đồng ủy quyền số 0530.12/2025/HĐUQ/VB-HDBank ngày 26/12/2026)

Người Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Minh N - Chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách chi nhánh V1

Người được ủy quyền lại: Chị Nguyễn Thị Yến N1, sinh năm 1994 - chức vụ: Chuyên viên QHKH cá nhân.

Địa chỉ: số E khóm A, phường P, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn:

-Ông **Dương Thành V**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số C, khóm T, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

- Bà **Hà Trần Ngọc T**, sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ A, ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là xã A, tỉnh Đồng Tháp).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Dương Thành V và bà H1 Trần Ngọc T có trách nhiệm liên đới trả cho Công ty TNHH T1 số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 26/5/2026 theo Hợp đồng tín dụng số: 32908/23MN/HĐTD ngày 14/11/2023; Đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số: 32908/23MN/HĐTD/KUNN02 ngày 08/11/2024 tổng cộng là: 393.654.236 đồng (ba trăm chín mươi ba triệu sáu trăm năm mươi bốn nghìn hai trăm ba mươi sáu đồng). Trong đó, nợ gốc là: 320.000.000 đồng, lãi trong hạn là: 36.317.806 đồng, lãi quá hạn 33.937.973 đồng, lãi chậm trả lãi trong hạn là 3.398.457 đồng và ông Dương Thành V và bà H1 Trần Ngọc T có trách nhiệm liên đới trả lãi phát sinh theo hợp đồng tính từ ngày 27/5/2026 cho đến khi trả xong nợ theo mức lãi suất thỏa thuận theo hợp đồng.

2.2. Ông Dương Thành V và bà H1 Trần Ngọc T có trách nhiệm liên đới trả cho Công ty TNHH T1 số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 26/5/2026 theo Đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm - dịch vụ ngày 29/11/2023 tổng cộng là: 46.820.875 đồng (bốn mươi sáu triệu tám trăm hai mươi nghìn tám trăm bảy mươi lăm đồng). Trong đó, nợ gốc là: 21.530.226 đồng, lãi trong hạn là: 20.343.121 đồng, lãi quá hạn 4.947.528 đồng và ông Dương Thành V và bà H1 Trần Ngọc T có trách nhiệm liên đới trả lãi phát sinh theo hợp đồng tính từ ngày 27/5/2026 cho đến khi trả xong nợ theo mức lãi suất thỏa thuận theo hợp đồng.

2.3. Trong trường hợp ông Dương Thành V và bà H1 Trần Ngọc T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả số nợ gốc, lãi và lãi phát sinh nêu trên thì Công ty TNHH T1 được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp để trả nợ theo thỏa thuận ghi trong Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 24383/23MN/HĐBĐ ngày 14/11/2023. Tài sản thế chấp cụ thể như sau: Quyền sử dụng đất thửa 121, tờ bản đồ số 12, diện tích 104,9m^2, loại đất ở tại đô thị, địa chỉ: phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (nay là Phường T, tỉnh Vĩnh Long) theo Giấy chứng

nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cấp ngày 30/05/2023 cho ông Dương Thành V, cập nhật thay đổi ngày 06/10/2023.

2.4 Về chi phí tố tụng: Bị đơn Dương Thành V và Hà Trần Ngọc T tự nguyện nộp toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 1.000.000 đồng (một triệu đồng), Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển thành phố H đã nộp tạm ứng trước nên bị đơn Dương Thành V và bà H1 Trần Ngọc T có trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển thành phố H số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

2.5. Về án phí:

Bị đơn Dương Thành V và bà H1 Trần Ngọc T tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 10.809.500 đồng (mười triệu tám trăm lẻ chín nghìn năm trăm đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển thành phố H số tiến tạm ứng án phí đã nộp là 9.545.000 đồng (Chín triệu năm trăm bốn mươi lăm nghìn đồng chẵn) theo biên lai thu số 0008810 ngày 07/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- VKSND KV1: 01;
- THA tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Đương sự: 03;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Thị Ánh Tuyết